

KẾ HOẠCH

Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp năm 2019 trên địa bàn tỉnh

Căn cứ Nghị định số 66/2008/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; Quyết định số 762/QĐ-BTP ngày 22 tháng 4 năm 2015 của Ban Chỉ đạo Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp giai đoạn 2015-2020 phê duyệt Kế hoạch tổng thể triển khai các hoạt động của Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp giai đoạn 2015-2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp năm 2019 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Nhằm thông tin pháp lý nhanh chóng, kịp thời cho doanh nghiệp; phổ biến, bồi dưỡng kiến thức pháp luật kinh doanh cho người quản lý doanh nghiệp, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ pháp chế cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

b) Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong việc tiếp cận, nghiên cứu và áp dụng các văn bản pháp luật nhằm tạo môi trường đầu tư thông thoáng, góp phần hạn chế rủi ro về pháp lý cho doanh nghiệp.

2. Yêu cầu

a) Triển khai và thực hiện có hiệu quả Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh năm 2019.

b) Các hoạt động cụ thể của Chương trình không chồng chéo với các chương trình khác về hỗ trợ doanh nghiệp; lồng ghép với các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp đang thực hiện để bảo đảm tính đồng bộ của các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp.

c) Tăng cường sự tham gia, phối hợp của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp, các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp, khuyến khích sự tham gia chủ động và tích cực của các doanh nghiệp, huy động các nguồn lực xã hội vào công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

d) Các cơ quan chuyên môn chủ động nắm bắt nhu cầu hỗ trợ pháp lý của doanh nghiệp.

II. NỘI DUNG

1. Xây dựng và khai thác các cơ sở dữ liệu pháp luật phục vụ hoạt động của doanh nghiệp

Duy trì, cập nhật cơ sở dữ liệu về văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp để đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Tây Ninh, trừ văn bản thuộc danh mục bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

Cơ quan phối hợp: Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Xây dựng tài liệu giới thiệu, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật

a) Giới thiệu, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp ngay sau khi văn bản được ban hành.

Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, các sở, ngành tỉnh.

b) Phối hợp với các tổ chức đại diện của doanh nghiệp xây dựng kế hoạch và tổ chức phổ biến tài liệu giới thiệu các văn bản quy phạm pháp luật cho doanh nghiệp tại địa phương.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, các sở, ngành tỉnh.

3. Bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp

Các cơ quan chuyên môn phối hợp với các tổ chức đại diện của doanh nghiệp xây dựng kế hoạch và tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp tại địa phương.

Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành theo chức năng nhiệm vụ được giao liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

Cơ quan phối hợp: Các tổ chức đại diện của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

4. Giải đáp pháp luật cho doanh nghiệp

Thực hiện giải đáp pháp luật theo yêu cầu của doanh nghiệp bằng các hình thức như bằng văn bản, thông qua mạng điện tử, giải đáp trực tiếp, thông qua điện thoại và các hình thức khác theo quy định của pháp luật.

Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành thực hiện giải đáp pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực do mình quản lý có liên quan đến hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp.

5. Tiếp nhận kiến nghị của doanh nghiệp và hoàn thiện pháp luật

a) Nghiên cứu, đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền hoàn thiện các hệ thống văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến doanh nghiệp để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong quá trình sản xuất, kinh doanh và hội nhập của doanh nghiệp.

Cơ quan chủ trì: Sở, ngành tỉnh và đơn vị có liên quan.

Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp.

b) Tổ chức việc tiếp nhận, tổng hợp kiến nghị của doanh nghiệp liên quan đến các quy định pháp luật để tham mưu đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền hoặc trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét, quyết định việc sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật.

Cơ quan chủ trì: Sở, ngành tỉnh và đơn vị có liên quan.

Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp.

6. Công tác thông tin, báo cáo

Các sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này về UBND tỉnh (thông qua Sở Tư pháp trước ngày 05 tháng 11 năm 2019) để tổng hợp báo cáo Bộ Tư pháp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các nhiệm vụ được phân công theo nội dung của Kế hoạch này; trực tiếp làm đầu mối phối hợp, đôn đốc, hướng dẫn sở, ban, ngành, các tổ chức đại diện của doanh nghiệp triển khai thực hiện Kế hoạch, định kỳ tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp theo quy định.

2. Các sở, ban, ngành và các tổ chức đại diện của doanh nghiệp tổ chức thực hiện kế hoạch công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của ngành; phối hợp với Sở Tư pháp triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch đề ra. Bố trí cán bộ làm công tác pháp chế theo Nghị định 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế lực lượng này trong thực hiện hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

3. Doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức có đăng ký kinh doanh chủ động tìm hiểu pháp luật; tích cực phối hợp với các sở, ban, ngành, các tổ chức đại diện của doanh nghiệp trong các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp./.

Nơi nhận: *ly*

- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- CVP, PCVP Long;
- Lưu: VT.

NC-THONG 65b



Trần Văn Chiến